

## THẾ GIỚI NHÂN VẬT TRONG TRUYỆN NGẮN HOÀNG KHÁNH DUY

**Ninh Văn Dâu**

*Trường THPT Đinh Tiên Hoàng, Gia Lai*

*\*Email: [ninhvandau@gmail.com](mailto:ninhvandau@gmail.com)*

*Ngày nhận bài: 26/05/2023; ngày nhận đăng 18/09/2023*

### **Tóm tắt**

*Trong truyện ngắn của Hoàng Khánh Duy, có một thế giới nhân vật riêng, tạo được ấn tượng sâu sắc với người đọc, thể hiện cái nhìn tinh tế, sự thấu hiểu khá tường tận của nhà văn về con người. Nếu những cây bút trẻ hiện nay thường chú tâm đến lớp thanh niên thành thị sống trong môi trường đô thị hiện đại với những thay đổi trong lối sống, nếp suy nghĩ so với truyền thống, Hoàng Khánh Duy lại dành hơn phân nửa số trang viết của mình viết về những người lao động cùng khổ xung quanh anh. Qua khảo sát, chúng tôi đề cập tới ba kiểu con người tiêu biểu trong truyện ngắn Hoàng Khánh Duy: con người bi kịch, con người tha hoá và con người có phẩm chất tốt đẹp.*

**Từ khóa:** *Hoàng Khánh Duy, con người bi kịch, con người tha hoá, con người có phẩm chất tốt đẹp.*

### **The world of characters in Hoang Khanh Duy short stories**

**Ninh Van Dau**

*Dinh Tien Hoang High School, Gia Lai*

*Received: May 26, 2023; Accepted: September 18, 2023*

### **Abstract**

*In Hoang Khanh Duy's short stories, there is a world of his own characters, making deep impressions on the readers, showing the writer's delicate vision and quite thorough understanding of the people. If today's young writers often focus on urban youth living in a modern urban environment with changes in their lifestyle and ways of thinking contrasting with the traditional concepts, Hoang Khanh Duy spends more than half of his writing pages for the poor laborers around him. Through a survey, we found three typical types of people in Hoang Khanh Duy's short stories: the tragic people, the alienated people and the ones with good qualities.*

**Keywords:** *Hoàng Khánh Duy, tragic people, alienated people, people with good qualities.*

### **1. Đặt vấn đề**

Những năm gần đây, văn học trẻ có xu hướng phát triển mạnh, có những đóng góp không nhỏ cho nền văn học đương đại của dân tộc. Nhiều cây bút trẻ từ mọi vùng

miền khác nhau đã trưởng thành, cầm bút và thổi vào trang viết không khí của thời đại, thể hiện những suy tư, trăn trở của thế hệ mình đối với các vấn đề xã hội. Trong bức tranh văn học trẻ ấy, có thể kể đến một

vài tác giả tiêu biểu như: Đinh Phương, Phạm Thu Hà, Hiền Trang, Phạm Thuý Quỳnh, Lê Quang Trọng, Vĩnh Thông, Phát Dương, Hoàng Thị Trúc Ly... Hoàng Khánh Duy cũng là một cây bút tiêu biểu, để lại dấu ấn sâu đậm trên văn đàn trong những năm gần đây. Tác giả vốn được sinh ra tại mảnh đất Cà Mau, hiện đang sinh sống và làm việc tại thành phố Cần Thơ, là Hội viên Hội Nhà văn Cần Thơ, đồng thời anh cũng là thạc sĩ văn học. Với 26 tuổi đời và thời gian dành cho văn chương chưa phải là nhiều, nhưng Hoàng Khánh Duy đã có một số lượng sáng tác được in ấn, xuất bản rất đáng ghi nhận, chẳng hạn như *Cỏ dại* (truyện ngắn, 2018), *Cho ta đôi cánh trắng* (tản văn, 2019), *Cõi người mắc cạn* (truyện dài, 2022), *Sớm phố chiều quê* (truyện ngắn, 2023)...

Trong sáng tác của Hoàng Khánh Duy, đặc biệt là truyện ngắn, thế giới nhân vật hiện lên rất đa dạng, phong phú, đa phần là những con người mang hơi hướng sông nước đồng bằng Tây Nam bộ, sâu lắng, bàng bạc, cảm động, gây nhiều ấn tượng lẫn thương nhớ cho bạn đọc. Nổi bật hơn cả là sự bao bọc nhân vật trong không gian sinh hoạt, phong tục, văn hoá mang đậm tính vùng miền, bằng văn phong man mác buồn nhưng cũng không kém phần lãng mạn, dạt dào cảm xúc. Nhận ra những đặc sắc của thế giới nhân vật trong truyện ngắn của Hoàng Khánh Duy, ở bài báo này, chúng tôi đi sâu nghiên cứu các kiểu hình nhân vật phổ biến như nhân vật bi kịch, nhân vật tha hoá, nhân vật mang những phẩm chất tốt đẹp. Từ đây, chúng tôi có cái nhìn toàn diện, khách quan về sáng tác của Hoàng Khánh Duy - một trong những tác giả trẻ đang nỗ lực sáng tạo và định hình phong cách sáng tác.

## **2. Các kiểu nhân vật phổ biến trong truyện ngắn của Hoàng Khánh Duy**

Trong truyện ngắn của Hoàng Khánh Duy, chúng ta có thể dễ dàng nhận ra một thế giới nhân vật riêng vừa đời thường, giản dị vừa gai góc vừa đặc tả số phận tiêu biểu của họ. Thế giới nhân vật ấy tạo được ấn tượng sâu sắc với người đọc, thể hiện cái nhìn tinh tế, sự thấu hiểu khả tường tận của nhà văn về con người và cuộc đời. Thông qua đó, nhà văn Hoàng Khánh Duy cũng đã tạo ra một thế giới nhân vật phong phú với những biểu hiện phức tạp của tính cách và thân phận con người. Mà tựu trung, trong khuôn khổ có hạn của bài viết, chúng tôi mới chỉ đề cập tới ba kiểu con người tiêu biểu, đó là: con người bi kịch, con người tha hoá và con người có phẩm chất tốt đẹp.

### **2.1. Con người bi kịch**

Con người bi kịch là kiểu nhân vật xuất hiện với tần suất dày đặc trong sáng tác của Hoàng Khánh Duy. Bi kịch là chủ đề quen thuộc của văn học đông tây kim cổ. Con người bi kịch giữa những mối mâu thuẫn, bi kịch giữa cộng đồng là một trong những cảm hứng chủ đạo cho nhiều cây bút có tiếng vang trên văn đàn Nam bộ hiện đại, tiêu biểu như: Trần Bảo Định, Trang Thế Hy, Dạ Ngân, Nguyễn Ngọc Tư... Tiếp nối mạch chủ đề bi kịch con người của những nhà văn đi trước, truyện ngắn Hoàng Khánh Duy, ở những tác phẩm được đánh giá cao đều là những tác phẩm tạo dựng được một cách chân thực những dạng thức khác nhau của kiểu nhân vật bi kịch. Nhìn chung, thế giới nhân vật mà anh tập trung thể hiện trong truyện ngắn của mình rất gần gũi, đó là những người dân Nam bộ mà anh đã gặp và tiếp xúc hàng ngày, nhưng ở họ dường như lại mang những nỗi ám ảnh, những nỗi buồn, những bi kịch, cô đơn, tha hoá và có cả những nhân vật mang phẩm chất hiền lương, thân thiện, khoáng đạt của vùng văn hoá sông nước miền Tây.

Trong thế giới nhân vật bi kịch của Hoàng Khánh Duy, người đọc nhận thấy đại đa số là những con người bi kịch trong tình yêu, tình thân - gia đình, bi kịch tha hoá và phải ly hương trốn chạy chính quê hương của mình. Đó là nỗi đau của những nạn nhân phải chịu những định kiến hay hủ tục mơ hồ, không có căn cứ của làng. Mở đầu thiên truyện *Lạc nhau giữa dòng*, Hoàng Khánh Duy đã đưa ra một mệnh đề mang tính dự báo: “Bờ bãi và dòng sông, cách nhau có một bước chân mà trong đoạn đời nào đó người ta ngỡ như cách xa vời vợi” (Hoàng Khánh Duy, 2017). Câu mệnh đề này là lời mào đầu cho một thiên truyện đong đầy nước mắt giữa Biển (chàng trai) và Hân (cô gái), họ quý mến nhau nhưng với Hân sự quý mến ấy chỉ dừng lại trong khuôn khổ của tình bạn. Và không gian diễn ra câu chuyện lại được tác giả định danh là làng Miên Viễn. Đó là một không gian mà “dải đất dài bên kia bờ sông vắng tanh, lại được phù sa sông Thu bồi đắp nên màu mỡ trù phú. Bãi đất vô chủ, không ai chịu rời làng qua sông khai phá, trồng trọt. Người làng Miên Viễn bao đời nay giữ làng giữ đất, yêu tha thiết bóng mát của lũy tre xanh, âm thầm lưu truyền những giá trị văn hoá xưa cổ được hình thành dưới mái chùa cổ kính...” (Hoàng Khánh Duy, 2017). Trong ngôi làng Miên Viễn ấy, Hân là một cô gái xinh đẹp nên cô được nhiều người để ý, trong đó có Biển. Nhưng Hân lại yêu Lư và tình yêu ấy đã bị ngăn cấm bởi những quan niệm cổ hủ, lỗi thời, cay nghiệt, vô tình xô đẩy người trong cuộc vào bi kịch. Với Hân, đó là bi kịch bị cộng đồng ghê lạnh: “Người trong làng ghê lạnh Hân từ khi Hân theo Lư qua sông bằng những con thuyền hoa phủ đầy xác pháo” (Hoàng Khánh Duy, 2017); phải sống xa gia đình, mất quê hương; cuộc sống mưu sinh và những bộn bề lo toan đã đưa đẩy

cuộc sống của Hân và Lư đến chỗ không ai có thể hình dung được. Bi kịch của đời Hân dường như là một sự “trả thù” của lời nguyện mà nàng đã vi phạm. Nhưng điều quan trọng hơn là bi kịch ấy lại khởi phát từ một tình yêu đẹp, một sự lựa chọn rất nhân văn.

Tập truyện *Cỏ dại* là một bộ sưu tập của những tấn bi kịch mà Hoàng Khánh Duy muốn gửi đến độc giả. Trong đó, truyện ngắn *Cỏ*, người đọc xúc động trước bi kịch gia đình mà hai chị em Phụng và Nhơn đã gánh chịu trong chuỗi ngày tuổi thơ của mình: cha bỏ đi biệt xứ, mẹ không rõ tung tích, hai chị em nương tựa vào nhau mà sống. Một câu chuyện buồn mà ba và má Phụng là những nhân vật chính, họ đã đi qua đời nhau, nhưng lại làm cho nhau đau khổ. Sự đổ vỡ của ba và má đã trở thành nỗi ám ảnh đối với đứa con gái, khiến cho nhân vật e dè, tự ti khi vào đời: Phụng ái ngại, lo sợ và cuối cùng “Phụng không lấy chồng”, ở vậy nuôi em. Dẫu đứng trước nghịch cảnh đau thương, Phụng vẫn nuôi một ước mơ một ngày gia đình hội tụ đoàn viên: “Đến bây giờ, Phụng vẫn không tin rằng má đã âm thầm lia xa cõi nhân gian, như lúc ngồi trên bến sông buồn Phụng đều thả mắt về phía bờ bên kia. Ngóng vọng” (Hoàng Khánh Duy, 2019). Có thể thấy, bi kịch của ba má cũng chính là nguồn cội cho bi kịch của nhân vật Phụng. Tất cả khởi phát từ tình yêu, tình thân và ước mơ nhỏ nhoi của những con người dân quê chân chất, chỉ mong có một mái ấm đơn sơ. Nhưng dòng sông cuộc đời đã cuốn trôi đi tất cả, chỉ để lại trong lòng họ những dư vị đắng cay và cả một sự ái ngại nếu một ngày nào đó nó lại lặp lại một cách vô tình.

Cũng cần nói thêm rằng, cô độc, lạc lõng trên chính quê hương mình cũng là một xúc cảm khá mãnh liệt, người đọc còn cảm nhận ở nhân vật của Hoàng Khánh

Duy một chuỗi những nghịch cảnh xót xa ngay trên chính quê hương của mình. Khác với Hân của làng Miên Viễn, Thu của làng Cũi Đước trong *Biệt xứ* lại là người hiểu rằng cha và chú của mình là những con người gắn liền với quê hương, luôn mong ước được trở về, được nằm trong lòng đất mẹ, nhưng “đến cuối cuộc đời ba và chú vẫn không được gặp nhau, không được nằm với nhau trên mảnh đất hương hoá của tổ tiên, dòng họ. Đời nghiệt ngã trở trêu” (Hoàng Khánh Duy, 2020). Chứng kiến nghịch cảnh ấy, Thu không khỏi xót xa: “Xa Cũi Đước, Thu vẫn còn đứng lặng trên bờ đê, ngoái lại. Cũi Đước tiêu điều xơ xác trong nắng gió hanh hao, ngoài đồng không loe hoe cỏ xước đứng lim dim phơ phất như những thân phận lạc loài giữa dòng đời mênh mông chìm nổi” (Hoàng Khánh Duy, 2017). Trong xuyên suốt truyện ngắn của Hoàng Khánh Duy, vấn đề xa quê hương, nguồn cội, gia đình tan vỡ đã trở thành bi kịch quen. Tác giả đã thể hiện vấn đề này một cách tự nhiên nhưng cũng không kém phần sâu sắc. Bi kịch ấy đã tịnh tiến cùng với cảm thức về gia đình và quê hương trong sáng tác của Hoàng Khánh Duy, từ đó tác giả đã nêu bật những thông điệp đơn giản nhưng vô cùng xúc động.

Vốn gắn bó với miền Tây sông nước, nhân vật trong nhiều truyện ngắn của Hoàng Khánh Duy có bi kịch đau xót gắn liền với đặc trưng tự nhiên nơi đây. Nhân vật “tôi” trong *Cánh đồng mùa nước nổi* gần như đã đánh đổi cả sinh mệnh của mình để được bám trụ lại trên con sông quê hương. Mặc dù con sông ấy đã lấy đi sinh mạng của cha và em Triết của anh. Nhân vật chính đã rơi vào trạng thái đấu tranh tâm lý dữ dội, vừa giận, xót xa mùa lũ quê mình vừa rất đổi trân quý mảnh đất quê hương, nơi chôn nhau cắt rốn, nơi đã nuôi lớn, đã chắt chứa bao kỉ niệm nhưng cũng

là nơi đã cướp đi bao người thân yêu nhất. Hoàng Khánh Duy đã cố gắng thể hiện sự kìm nén tâm trạng của nhân vật “tôi” một cách khéo léo: “Đến tận bây giờ tôi vẫn còn nhớ rõ từng đường nét trên khuôn mặt của ba, của Triết. Chùng ấy năm má con tôi không gặp lại ba với Triết một lần nào... Tôi an ủi má, mà lòng tôi cũng nhói như kim nhọn đâm vào...” (Hoàng Khánh Duy, 2020). Một kết thúc mở được nhà văn lựa chọn ở câu chuyện này, nhưng nó cũng không đủ sức làm cho người đọc có thể vui đi niềm thương cảm đối với nhân vật “tôi”, đối với những trăn trở, dằn vặt mà anh và gia đình anh đã phải trải qua, vượt lên để tiếp tục đi tiếp trên con đường đã chọn.

Khi đi sâu vào thế giới tinh thần của các nhân vật, Hoàng Khánh Duy hay khai thác cái cô đơn, hoài niệm của họ. Những con người đó sống trong thế giới riêng của mình, không thể chia sẻ với ai và không ai có thể làm cho nổi đau, sự bi thiết ấy vui đi được. Mặt khác, các nhân vật con người bi kịch của anh thường được đặt trong một không gian rộng lớn, vắng vẻ (cánh đồng, dòng sông) hoặc giữa một “biển người mênh mông” nên thường xuất hiện cảm giác cô đơn, lưu lạc. Con người có cảm giác gắn bó, tồn tại hiện hữu hơn khi gắn với một quê hương bản quán, giữa những chiều không gian quá khứ, hiện tại và tương lai; ngược lại, thiếu đi những điều này nhân vật sẽ rơi vào cảnh hướng bi kịch và trôi lạc vào cõi cô đơn.

## 2.2. Con người tha hóa

Nhân vật tha hoá trong tác phẩm văn học cụ thể bao giờ cũng thể hiện một số phận, một quan niệm nhân sinh độc đáo và thường điển hình cho một tầng lớp xã hội, một giai cấp, thậm chí một thời đại nào đó. Vì thế, nó vừa mang dấu ấn khách quan của xã hội, thời đại vừa mang dấu chủ quan của cá nhân sáng tạo ra nó. Theo dõi những

thiên truyện của Hoàng Khánh Duy, chúng tôi nhận thấy trong thế giới nghệ thuật của anh, hình tượng con người tha hoá cũng là một trong những dạng thức nhân vật tiêu biểu. Tha hoá là khái niệm chỉ hiện tượng con người biến chất thành xấu đi. Trong đời sống cộng đồng, tha hoá là một khái niệm có ý nghĩa đạo đức, nói về những trường hợp người bị biến chất, bị mất đi những phẩm chất tốt đẹp vốn có của mình trước đây. Trong văn học Việt Nam sau năm 1975, nhân vật tha hoá có sự xuất hiện trở lại ở nhiều cây bút văn xuôi, trong đó nổi bật lên là những cây bút tiêu biểu như Võ Thị Hào, Nguyễn Huy Thiệp, Lê Minh Khuê... Đối với những nhà văn trẻ thuộc thế hệ 9X như Du An, Nguyễn Trần Bé, Phạm Phú Uyên Châu, Phạm Xuân Hiếu, Nguyễn Thị Kim Hòa, Chu Thị Minh Huệ, Vũ Quốc Khánh, Nguyễn Thị Tuyết Suong, Lê Hải Triều, Ưông Triều, Trần Đắc Túc, HamLet Trương, Iris Cao... và Hoàng Khánh Duy thì vấn đề tha hoá lại trở thành một nhận thức khá phức tạp khi cảm nhận và miêu tả thế giới nhân vật trong sáng tác của mình. Khắc họa và miêu tả nhân vật tha hoá là một trong những yếu tố thể hiện quan niệm thẩm mỹ, cách nhận thức và quan sát đời sống và cũng như là thách thức lớn đối với tài năng của các nhà văn trẻ trong bối cảnh đa dạng và tương tác văn hoá vô cùng phức tạp hiện nay.

Từ góc nhìn nhân văn và thực tiễn của đời sống trước những biến đổi sâu sắc của văn hoá, xã hội và sinh hoạt của con người miền Tây Nam bộ, Hoàng Khánh Duy nhìn thấy sự thay đổi từng ngày trong tâm trí, nhân cách bị bào mòn bởi những cám dỗ và ý thức dần tha hoá do những tác nhân đời sống - cái nghèo, ước mơ đời mà không thông qua lao động, những dục vọng không được kiểm chế... Nhà thơ Trúc Linh Lan (Hội Nhà văn Việt Nam) cho rằng

(2018): “Hoàng hôn màu đỏ mang đến cho bạn đọc cái nhìn mới và độc đáo bằng những câu chuyện ma mị, những ám ảnh với thông điệp dù bên trong mỗi người, mỗi số phận có tồn tại những góc khuất, những bí ẩn không giải đáp được, sự ích kỉ nhỏ nhen trong tình yêu, tham vọng... dẫn đến lương tâm bị tha hoá, dẫn đến cái ác, nhưng rồi họ vẫn tìm thấy niềm tin, hi vọng, trong đêm tối vẫn hướng về phía ánh sáng, ước mơ, dẫu chỉ là thấp thoáng đâu đó phía hoàng hôn xa tít chân trời” (Hoàng Khánh Duy, 2018). Trong truyện ngắn *Chừng nào sông cạn đá mòn?*, một câu hỏi được đặt ra trong một tình huống khá đau lòng trước sự thay đổi bất ngờ của Uyên. Uyên và Trung là một đôi vợ chồng nghèo, họ cũng có ước mơ đời nhưng Uyên đã thật sự bất lực trước những cám dỗ của tiền tài và những lời ngon ngọt của nhân tình. Sự tha hoá bắt đầu từ cái nghèo và không chấp nhận cái nghèo của Uyên. Đó là sự tha hoá của “người đàn bà có cái mộng giàu sang mà quên cả nghĩa tào khang...” (Hoàng Khánh Duy, 2018). Câu chuyện diễn tiến và kết thúc trong sự bao dung của Trung, anh vẫn dang rộng cánh tay đón lấy một người vợ lầm lạc trở về trong ngôi nhà của tình yêu thương.

Trong truyện ngắn *Làm lạc*, Hoàng Khánh Duy dường như đóng vai trò là một người quan sát quá trình gấn bó, hi sinh và bất chấp những khó khăn, phức tạp, rắc rối trong cuộc sống để đến với nhau. Anh cũng theo dõi bi kịch của Thuý và hành trình “tuột dốc” về nhân cách, tha hoá về đạo đức của Song cũng như những ứng xử của anh đối với Thuý - người con gái đã hi sinh gia đình, tuổi trẻ, tình thương để đến với Song. Chính sự buông thả và không tự làm chủ bản thân mình đã khiến Song dần thay đổi: “Những cuộc nhậu nhẹt, những con say khiến anh không còn là Song của Thuý

ngày trước. Anh hẳn học gương mặt lúc nào cũng cau có, Thuý hỏi thì Song âm ừ rồi khoác áo ra đi... Nhá nhem tối Song về. Anh lại say. Anh bước vào căn phòng quen, lờm Thuý, Song lấy chân hất mạnh khiến mâm cơm văng ra, cơm canh đổ tháo đầy nhà” (Hoàng Khánh Duy, 2018). Khi Thuý chát vắn vì sao có sự thay đổi, “*Song cười nhạt: Tôi chán cái cảnh này quá rồi! Gò bó quá tôi chịu không nổi*” (Hoàng Khánh Duy, 2018). Sự trượt dài về nhân cách của Song đã đến đỉnh điểm khi anh từ chối hẳn giọt máu mà Thuý đã mang, khi Thuý vô cùng băn khoăn trước một cảnh huống mà cô không thể lường trước được thì “Song thoáng nhìn Thuý, vẫn là đôi mắt lạnh lùng mọi hôm. “Giải quyết!”. Câu nói ngắn gọn mà xoáy vào tim Thuý như một con dao nhọn hoắt, máu không rịn ra nhưng đau từng đoạn mạch” (Hoàng Khánh Duy, 2018). Câu nói tưởng chừng như nhẹ nhàng ấy được thốt lên từ miệng của Song - một con người từng bất chấp mọi nghịch cảnh, từng yêu thương, chăm sóc người con gái đã hi sinh tất cả để đến với mình bằng một thái độ trân trọng đã giết chết những gì còn lại trong lòng Thuý, giết chết một tình yêu đã từng được ngưỡng vọng đẹp như mơ. Mọi tình này cũng đã được dự cảm bằng những lời khuyên chân tình từ bạn bè của cả hai. Rõ ràng, có thể đồng cảm với cách lý giải của tác giả, dự vọng và cảm dỗ là những nguyên nhân cơ bản; nhưng ở một góc nhìn khác, từ thực tiễn của cuộc sống và các điều tra xã hội học về tình trạng sống thử trong giới sinh viên, chúng tôi nghĩ rằng, một lý do quan trọng hơn cả là kinh nghiệm sống, bản lĩnh vượt qua những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống và sự chín chắn trong suy nghĩ không được rèn giũa đã khiến cho các chàng trai, trong đó có Song đã sa ngã. Tha hoá là một điểm đến tất yếu.

Mặt khác, ở thiên truyện *Bến nhớ*, người đọc sẽ bức tức khi biết Ngân vì không chịu nổi cảnh nghèo khó mà đành lòng bỏ Nhụ và con ra đi trong một buổi chiều tà. Cái nghèo, cái khó bó buộc con người ta nếu không vượt qua được những năm tháng gian khổ, không có sợi dây tình cảm hi sinh cho nhau, nương tựa vào nhau, ắt hẳn con người ta cũng phải lựa chọn con đường giải thoát bằng cách chối bỏ tất cả để đi theo tiếng gọi của kim tiền. Trong các vở cải lương cổ trang hay hiện đại mà người dân miền Tây thường quan tâm, chủ đề và những nhân vật tha hoá, biến chất đã được Hoàng Khánh Duy cảm nhận khá phổ biến. Và trong tâm khảm của họ, đó là biểu tượng của cái xấu, bất lương, phụ bạc và sẽ bị quả báo. Song nhìn từ góc độ nhân văn, những con người như Song trong *Làm Lạc*, Ngân trong *Bến nhớ*, Đạt trong *Món nợ thanh xuân*, Uyên trong *Chùng nào sông cạn đá mòn?*... tất cả họ đều có những lý do riêng và cũng có chỗ đáng thương hơn đáng trách. Trong truyện *Chiếc áo màu rêu*, cũng tương tự như Lan Nhi, bạn đọc hẳn vô cùng “bất ngờ” trước sự thay đổi của Mẫn trong phần kết của câu chuyện. Anh là người đã gây ra cái chết của Trinh - cô em họ mà anh đem lòng yêu mến. Yếu tố kì ảo xuất hiện trong thiên truyện như một lối dẫn nghệ thuật để giúp Lan Nhi dần nhận ra sự thay đổi ở Mẫn - một chàng trai hết mực yêu thương vợ. Anh luôn sợ Lan Nhi buồn. Anh là chỗ dựa mỗi khi Lan Nhi buồn. Anh luôn có cử chỉ và tình thương rất triu mến đối vợ của mình. Hoàng Khánh Duy cố ý sử dụng chi tiết mang tính huyền ảo “cô gái mặc chiếc áo màu rêu” để dẫn dắt người đọc đi ra khỏi mê cung của bí mật. Khi Mẫn bắt gặp hình ảnh cô gái mặc chiếc áo màu rêu ấy thì mọi chuyện được sáng tỏ: “Mười hai giờ, Mẫn trở về ngôi nhà có cánh cổng sắt màu trắng. Anh ngà ngà say, mùi rượu toả

ra nông nặc. “Lan Nhi”, anh gọi mãi vẫn không thấy cô trả lời. Anh tặc lưỡi, đẩy cửa bước vào phòng. Gió giật, ánh sáng vàng vọt như ánh đèn nê - ông trong nhà quần hôm nào. Giật mình, anh lùi về phía cửa, hốt hoảng khi thấy chập chờn bóng dáng cô gái mặc chiếc áo màu rêu, khuôn mặt trắng bệch và loang loáng màu máu tươi. Anh định hét lên nhưng có cái gì nghẹt ở cổ khiến anh không thốt nên lời, anh lắp bắp: “Trinh, tha tội cho anh”. Chiếc bóng lặng im. “Hôm đó anh đã không làm chủ được mình...” (Hoàng Khánh Duy, 2018). Mọi bí mật của những ám ảnh về cái chết của cô gái mặc áo màu rêu và sự thật về người chồng hết mực yêu thương vợ đã được Lan Nhi phơi bày qua câu nói thật nghẹn ngào: “*Và anh đã hãm hại Trinh cho đến chết?*”. Một nghịch cảnh được phơi bày qua những lời thú nhận của Mẫn. Sự tha hoá của anh không bắt nguồn từ những cảm dỗ của xã hội mà là sự trỗi dậy của thú tính thông qua hơi men chệnh choáng. Có thể nói, những nhận thức, quan sát, chiêm nghiệm và trải nghiệm của chính tác giả Hoàng Khánh Duy trong một xã hội đang thay đổi, “cựa mình” vươn dậy trong một cơ chế nhân văn biến chuyển đã đặt ra biết bao vấn đề mà cuộc sống thường nhật phải đối mặt. Hoàng Khánh Duy đã vội chụp những “lát cắt” nhỏ trong chuỗi bi kịch của đời người mà anh đã quan chiêm được.

Nhìn chung, người đọc cảm thông với những số phận, những nghịch cảnh và đớn đau mà các nhân vật của anh đã hứng chịu, trải qua. So với các nhà văn lớp trước, những vấn đề mà Hoàng Khánh Duy đặt ra có thể chưa thật tiêu biểu nhưng ít ra anh đã giúp cho người đọc, đặc biệt là những bạn đọc trẻ có thể sớm nhận ra những sai sót, khiếm khuyết mà nếu như họ không rèn giũa thì sẽ đi vào vết xe đổ của các nhân vật.

### 2.3. Con người mang phẩm chất tốt đẹp

Một nhân vật văn học thành công cũng như một con người sinh động ngoài đời vậy. Đó là “con người này” trong sự phân biệt với “con người khác”. Nó có tính cách riêng, số phận riêng không thể lẫn. Bởi thế, suy cho cùng, nhân vật trong tác phẩm tự sự là một tính cách, một số phận, một cuộc đời... Song vấn đề là nhà văn không trực tiếp bước vào tác phẩm để nói lên điều ấy mà chỉ mô tả, tái hiện và xây dựng dựa trên quan điểm, suy nghĩ, cảm nhận của riêng mình. Trong thế giới nhân vật của Hoàng Khánh Duy, biết bao kiểu dạng nhân vật được anh quan tâm khắc hoạ. Tuy nhiên, đặc điểm nổi bật nhất của hệ thống các nhân vật của anh từ những đứa trẻ đến những thanh niên, cụ già; từ người phụ nữ đến những người đàn ông...tất cả dường như đều mang trong mình những phẩm cách tốt đẹp, chân tình, chí nghĩa của phong thái con người Nam bộ. Nhà văn đã đi sâu vào tâm lí, suy nghĩ và tính cách của nhân vật, khai thác, mổ xẻ nó qua tâm trạng nhân vật, từ đó thể hiện quan niệm của mình về con người đồng thời cũng thể hiện quan niệm của mình về nghệ thuật.

Đọc truyện ngắn của Hoàng Khánh Duy, ngoài hình ảnh những con người bi kịch, con người tha hoá, người đọc dễ dàng bắt gặp hình tượng con người có những phẩm chất tốt đẹp đáng trân quý. Trước hết, đó là những con người giàu tình nghĩa, dù cho cuộc sống có nhiều nghịch cảnh, dù cho tình người có nhiều biến chuyển nhưng họ vẫn một lòng bên nhau, thứ tha cho nhau để cùng bước đi trên quãng đời còn lại như những người bạn tri âm tri kỉ. Trong truyện *Điều em chưa nói*, người đọc không khỏi cảm động trước sự rộng lượng, bao dung của Toàn dành cho Diệp và con của cô khi Diệp lâm vào một nghịch cảnh trở trêu nhất của cuộc đời mình. Thiên truyện là một

khúc ca, một trích đoạn đẹp nhất trong hành trình đi tìm và khắc hoạ phẩm cách con người tốt đẹp mà Hoàng Khánh Duy đã nhiệt tâm thể hiện. Sự phụ bạc của Yên đối với Diệp là một sự trốn chạy trong tình yêu khi chưa đủ độ chín chắn, nhưng hậu quả của nó lại là một nghịch cảnh đáng thương. Bí mật của *Điều em chưa nói* là một sự nghi ngờ và hành trình đi tìm những minh chứng, trải nghiệm để có thể giải quyết mối nghi ngại trong lòng của Diệp. Con người ta đôi khi cũng biết đặt vấn đề trước sự quan tâm của người khác mà mình chưa hề rõ được nguồn con lý do tại sao họ lại tốt với mình. Khi cô tâm sự thật với Toàn về sự làm lỡ, câu chuyện về đứa con mà cô đã giấu Toàn và đã được Toàn thứ tha. Toàn thuộc kiểu nhân vật khoan dung, độ lượng trong văn chương và cũng là phẩm chất đáng trân quý của người đàn ông trong cuộc đời: “Toàn ôm Diệp vào lòng. Trong nước mắt, Diệp nghe tiếng Toàn thủ thi bên tai vỗ về hạnh phúc: “Nín đi em, chúng ta sẽ đón con trở về, chúng ta sẽ không để con phải chịu khổ” (Hoàng Khánh Duy, 2018).

Viết về những con người giàu phẩm cách, tốt bụng, vị tha, bao dung và luôn hướng thiện, Hoàng Khánh Duy như một lần nữa chứng minh cho người đọc nhận thức rõ hơn về phẩm giá của con người miền Tây Nam bộ rất đỗi chân tình, nhân ái. Tình yêu thương gia đình, đồng loại, bao dung không có chấp, chấp nhặt đã toát lên tâm hồn phóng khoáng của con người ở mảnh đất Nam bộ. Nhân vật Trung trong truyện *Chùng nào sông cạn đá mòn?* là một người nông dân chân chất, hiền lành và chịu thương chịu khó. Ngay cả trong những lúc khốn khó hay dư dả, anh cũng luôn suy nghĩ và san sẻ với vợ - Uyên, mặc dù đó là người đàn bà đã bỏ anh mà đi trong những năm tháng khó khăn nhất. Sau khi bán được vụ lúa trúng đậm sau những ngày tháng cần

mẫn chăm sóc, vụ trồng, anh không nghĩ đến mình mà lại vun vén cho vợ để chị được hạnh phúc: “Trung lằm bằm, nhất định Trung sẽ kêu thằng út xe ôm chở Trung ra chợ sắm cho Uyên sợi dây chuyền vàng sáng lóng lánh mà Uyên thích, Uyên chỉ trở mỗi lúc đi chợ cùng Trung” (Hoàng Khánh Duy, 2018). Thậm chí, anh đã tha thứ cho vợ dù chị đã bội bạc anh: “thương chứ không có trách Uyên, chạnh lòng chứ không hờn dỗi, thù hận người đàn bà mà Trung rất mực yêu thương” (Hoàng Khánh Duy, 2018). Đó là bản chất hào phóng, độ lượng của những người đàn ông bước ra từ ruộng đồng, nông thôn bình dị.

Trong truyện ngắn *Chiếc lá bay về*, nhân vật “tôi” lại ánh lên vẻ đẹp của lòng hiếu thảo khi quyết định đưa ba lên thành phố sinh sống, bù đắp lại những tháng ngày cực khổ. Thế nhưng, khi cô nhận ra ba không cảm thấy thoải mái khi sống trong cuộc sống quá hiện đại, cô đã nỗ lực tìm hiểu mơ ước cuối đời của ba. Nhân vật này mang tâm thức vọng về cố hương khi quyết định đưa ba về quê và chính cô cũng sẽ về nơi nguồn cội để sống với những giá trị vĩnh hằng cao quý: “Trong thâm tâm của tôi, đất quê, vườn tược,... và ba má chính là điều quý giá hơn bất kỳ thứ vật chất sang trọng nào” (Hoàng Khánh Duy, 2023). Các nhân vật khác như Như Hạ trong *Khứ hồi*, Thu trong *Bỏ phố* cũng cùng mang tâm thức hướng về quê nhà, nguồn cội, có tấm lòng biết ơn sâu sắc và nêu cao vấn đề “uống nước nhớ nguồn” đáng quý của dân tộc. Thậm chí, Như Hạ trong *Khứ hồi* còn tự tách mình khỏi hoàn cảnh để khiến cho con người bị “bật gốc”, quyết định rũ bỏ tất cả những điều kiện tốt đẹp ở nước ngoài chỉ để được về sống trên đất nước yêu thương.

Viết về những con người có phẩm cách cao đẹp, Hoàng Khánh Duy muốn trao gửi nhiều thông điệp quan trọng đến với thế

giới này. Con người cần bao dung, cần son sắt, cần chân thành và cần nhận thức rõ chính mình trong tấm gương xã hội đầy bụi nhơ. Biết về mình, tự vấn mình, hiểu người và thứ tha cho người là phẩm chất cao đẹp nhất mà Hoàng Khánh Duy đã thể hiện trong các tập truyện của mình. Theo chúng tôi, đây là điểm khác biệt của nhà văn trẻ khi thể hiện chủ đề này. Điều đó cũng tạo nên dấu ấn khó phai mờ và những đóng góp nhất định của anh đối với dòng chảy truyện ngắn miền Tây Nam bộ những thập niên đầu thế kỉ 21.

### 3. Kết luận

Từ góc nhìn về thế giới nhân vật, truyện ngắn Hoàng Khánh Duy cũng có

những nét đặc sắc và hấp dẫn. Trước hết, nhà văn quan tâm đến những con người bị kịch và lý giải một cách cặn kẽ những bi kịch của cuộc đời họ. Anh trần trụi với sự tha hoá của con người trong hành trình làm người. Ai cũng có lý do riêng của mình, nhưng thật sự, để giữ mình và đứng hiên ngang được trong cuộc mưu sinh thì đó là bản lĩnh của mỗi cá nhân. Anh luôn mong mỏi sự hướng thiện, khao khát vươn đến chân thiện mỹ trong đời sống qua hình tượng những con người mang phẩm chất tốt đẹp. Nó là sự truy cầu đến những vẻ đẹp nhân văn mà con người bao đời nay luôn gìn giữ□

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hoàng Khánh Duy (2017), *Triền sông con nước voi đây*, Nxb Văn hoá – Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh.
- Hoàng Khánh Duy (2018), *Hoàng hôn màu đỏ*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- Hoàng Khánh Duy (2018), *Cỏ dại*, Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
- Hoàng Khánh Duy (2019), *Biết khi nào mới gặp lại nhau*, Nxb Lao động, Hà Nội.
- Hoàng Khánh Duy (2020), *Đời sông như đời người trên sông*, Nxb Dân Trí, Hà Nội.
- Hoàng Khánh Duy (2023), *Sớm phố chiều quê*, Nxb Dân Trí, Hà Nội.